

Bản án số: 09/2022/HSST

Ngày 22 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải, bà Quàn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Phan Tùng K, sinh ngày 07 tháng 4 năm 1992 tại huyện MS, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã HT, huyện MS, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng T và bà Hoàng Thị D; bị cáo có vợ là chị Đào Quỳnh L (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Nông Văn K1; sinh năm: 1989; địa chỉ: Bản Puôi 3, xã HT, huyện MS, tỉnh Sơn La; có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Phan Trọng T; sinh năm: 1962; địa chỉ: Bản P, xã HT, huyện MS, tỉnh Sơn La; có mặt.

2. Anh Phan Thành L; sinh năm: 1990; địa chỉ: Bản P, xã HT, huyện MS, tỉnh Sơn La; có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Lò Thị K2; sinh năm: 1990; địa chỉ: Bản NH; xã YH; huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; có mặt.

2. Anh Hà Quốc K3; địa chỉ: 1996; địa chỉ: Bản P, xã HT, huyện MS, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Phan Tùng K:* Ông Nguyễn Bá Q và ông Phan Ngọc Q1 đều là Luật sư thuộc Trung tâm tư vấn pháp luật A, Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 14 giờ ngày 01/02/2022, Phan Tùng K trú tại bản Puổi 2, xã HT, huyện MS, tỉnh Sơn La đang ở nhà Hà Huy H (là hàng xóm đối diện nhà K) gọi điện thoại mời K sang nhà HH ăn tết. K đồng ý rồi cùng Lò Thị K2 (bạn gái của K) đi bộ đến nhà HH thì có HH và Hà Quốc K3 (là người cùng bản) đang ngồi chờ. Sau đó K, K2, K3 và HH ngồi ăn cơm, uống rượu với nhau được khoảng 10 phút thì có Nông Văn K1 và Mùi Văn Tư đều là người cùng bản đến nhà HH chúc tết nên cùng vào ăn cơm, uống rượu. Sau khi uống rượu được khoảng 1-2 chén thì K1 hỏi K “*Nghe nói mày nhận được công trình kè Suối Tắc à?*” K trả lời “*Cháu không nhận được công trình đấy*”, do trước đó K1 đã có sử dụng rượu nên gây gổ cãi nhau với K về vấn đề này, thấy vậy Tư đi về trước; K, K2 và K3 đứng dậy về sau. Khi K, K2, K3 đi xuống hết cầu thang nhà HH thì K1 chạy theo sau và nói với K “*Mày biết tính tao rồi, mày không đủ tuổi nói chuyện với tao, gọi bố và anh trai mày ra nói chuyện với tao*”, K trả lời “*Chú say rồi thì về nghỉ đi*” nhưng K1 không dừng lại mà lao vào K gây gổ cãi nhau, lúc đó HH cùng với K3 can ngăn đẩy K1 ra, HH kéo K1 ra chỗ xe máy của K1, còn K, K2 và K3 đi bộ về nhà K uống nước, chúc tết. Khoảng 5 phút sau khi K, K2 và K3 đang ngồi uống nước ở bàn kê ngoài sân nhà K thì K1 một mình điều khiển xe máy đến nhà K, K1 dựng xe máy đi vào trong sân hỏi K “*Ý mày bây giờ muốn thế nào*” K trả lời “*Cháu chả muốn thế nào cả, chú đi ra khỏi nhà cháu*”, K1 nói “*Tao không chú cháu gì với mày. Mày không đủ tuổi nói chuyện với tao, gọi bố và anh trai mày ra nói chuyện với tao*”. K tiếp tục nói “*sao gọi anh với bố tao, họ có liên quan gì*” đồng thời K và K1 dùng tay đẩy vào ngực nhau K đẩy K1 ra cổng, thấy vậy K2 và K3 tiến đến can ngăn, K3 đẩy K1 lùi lại xong K1 không nghe mà tiếp tục lao vào K gây gổ khiêu khích cãi nhau với K. Do bức xúc, tức giận việc K1 nhiều lần gây gổ khiêu khích cãi nhau tại nhà HH rồi lại đến nhà K gây sự vào đúng mừng một tết âm lịch, K quan sát xung quanh thấy tại lan can sân trước cửa nhà có 01 con dao nhọn dài 25cm đặt trên thớt, K chạy đến lan can cầm lấy con dao nhọn rồi lao về phía K1, lúc này K2 dùng tay ôm bụng và kéo K nhưng không được, khi cách K1 khoảng 60cm, K đâm dao về phía trước theo chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên trúng vào vùng bụng bên phải của K1 gây vết thương thấu bụng phải, K rút dao ra rồi dừng lại và để con dao ở trên bàn uống nước, K3 kéo K1 ra ngoài rồi điều khiển xe máy đưa K1 đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện MS.

* *Tại biên bản thực nghiệm hiện trường lập hồi 15 giờ ngày 02/02/2022 của Cơ quan điều tra Công an huyện MS (có bản ảnh chụp hiện trường) đã xác định: “Hiện trường là khu nhà ở của gia đình ông Phan Trọng T, bà Hoàng Thị D; hiện trường đã bị xáo trộn là căn nhà xây kiên cố 01 tầng diện tích 110m² trên khuôn viên đất 1.000m², xung quanh khuôn viên nhà đều được xây tường rào kiên cố có 01 cổng ra vào. Phía trước nhà có sân được chia làm hai phần (phần thứ nhất được lợp bằng tôn có lát gạch*

đỏ; phần thứ hai là sân lán xi măng bằng phẳng, chia đôi 02 phần sân là lan can có kích thước cao 0,7m mặt rộng 0,22m). Xác định cách tâm cửa ra vào nhà là 7,8m về hướng Tây Nam là vị trí số 01 nơi để dao thót của gia đình cùng là nơi K đã lấy con dao nhọn. Cách vị trí số 01 5,8m và cách tâm cửa ra vào 4,7m xác định vị trí số 02 nơi K đã dùng dao đâm K1, tại hiện trường vụ án không phát hiện dấu vết gì và không thu giữ vật chứng vụ án”.

* Tại biên bản thực nghiệm điều tra lập hồi 14 giờ ngày 23/4/2022, Phan Tùng K đã D tả lại hành vi, động tác mà K đã thực hiện phù hợp với vết thương để lại trên người bị hại Nông Văn K1 và các dấu vết, vật chứng đã thu giữ trong vụ án.

* Tại kết luận giám định số 56/TgT ngày 25/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận pháp y về thương tích đối với Nông Văn K1: *“Sẹo vết thương phần mềm vùng bụng (xếp 03%); khâu phục hồi vết thương gan phân thùy 5-6 (xếp 38%); Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 40%; Cơ chế hình thành thương tích vết thương thấu bụng phải làm rách phân thùy gan 5-6 do tác động trực tiếp của vật sắc nhọn gây ra”.*

* Tại kết luận giám định số 253/22/TC-ADN ngày 15/6/2022 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: *“AND thu được từ chất bám trên con dao gửi giám định (mẫu ký hiệu A1) trùng khớp hoàn toàn với AND của Nông Văn K1 (mẫu ký hiệu T1) trên tất cả các locus STR đã so sánh”.*

* Vật chứng thu giữ được trong vụ án gồm: 01 con dao nhọn dài 25cm, chuôi dao bằng kim loại dài 9,5cm, đường vành rộng 7,7cm, lưỡi dao dài 15,5cm, rộng 3,5cm. Được xác định là hung khí gây án, do Phan Tùng K giao nộp.

* Về phân trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, ngày 01/4/2022 anh Phan Thành L là anh trai ruột của Phan Tùng K đã hỗ trợ tiền viện phí điều trị và tiền bồi thường sức khỏe cho bị hại Nông Văn K1 số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Anh Nông Văn K1 có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số: 98/CT-VKS ngày 07/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Phan Tùng K về tội *“Giết người”* quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Tại Công văn số 925/VKS-P2 ngày 17/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 07/9/2022 về việc truy tố bị cáo Phan Tùng K về tội *“Giết người”* quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phan Tùng K nhất trí với tội danh Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố và khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, tuy nhiên bị cáo thay đổi lời khai về T tiết dùng dao gây thương tích cho bị hại: Sau khi xảy ra tranh cãi với K1 tại nhà của HH, K đã rủ K3 và K2 đi về nhà K để tránh việc tranh cãi xô sát với K1 nhưng sau đó K1 lại tiếp tục đến nhà bị cáo gây sự. Do quá bức tức việc K1 đến nhà gây nhiễu vào ngày mùng một tết, nên K quan sát xung quanh để tìm lấy vật dụng gì đó nhằm đe dọa cho K1 sợ để đi về thì thấy tại lan can sân trước cửa nhà có 01 con dao nhọn đặt trên thớt K đã chạy đến lan can cầm lấy con dao nhọn rồi lao về phía

K1 mục đích đe dọa để K1 sợ rồi đi ra khỏi nhà của K, nhưng do lúc đó có K3 và K2 can ngăn xô đẩy K và K1, sau đó thấy K1 có vén áo lên thì thấy có vết thương ở vùng bụng bên phải của K1, lúc này K mới biết K1 đã bị con dao K đang cầm vung trúng vào người K1; K không có ý định đâm vào cơ thể của K1 mà mục đích dùng dao đe dọa cho Nông Văn K1 sợ không gây nhiều nữa, tuy nhiên đã vô T gây ra vết thương ở vùng bụng phải của K1; trước lúc K và K1 tranh cãi tại nhà Hà Huy HH thì K cũng đã đi chúc tết nhiều gia đình và đã uống rượu sau đó mới đến chúc tết và ăn uống tại nhà HH. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã báo Hà Quốc K3 đưa bị hại đi cấp cứu và gọi điện thoại báo cho anh trai là Phan Thành L biết sự việc và nhờ anh L giúp bị cáo lo việc cứu chữa, bồi thường cho Nông Văn K1.

- *Bị hại Nông Văn K1 trình bày:* Giữa K1 và K có quan hệ họ hàng xa, K1 là chú họ của K. Ngày 01/02/2022 K1 đến nhà bạn là Hà Huy HH chúc tết và ăn uống rượu tại nhà HH, khi đó có Phan Tùng K, Lò Thị K2, Hà Quốc K3 cũng đến chơi và cùng ăn uống. Trong khi ăn uống K1 có hỏi về công việc của K là có được nhận công trình kè suối Tác không thì K nói không được nhận. Khi đó K1 không dọa nạt hay xúc phạm gì K hay người thân của K, mà do đã say rượu nên chỉ hỏi tranh cãi ép K nhận là đã thầu được công trình bờ kè suối Tác nhưng K không thừa nhận, nên hai bên có lời qua tiếng lại rồi K đi về. Sau đó K1 cũng đi về nhưng khi qua nhà K thấy cổng mở nên K1 đã đi vào sân và thấy K và K2, K3 đang ngồi uống nước ở bàn đặt trong sân, lúc đó hai bên lại có lời lẽ tranh cãi nhau nhưng do say rượu nên K1 không nhớ cụ thể đã nói gì, chỉ nhớ K1 và K to tiếng với nhau đẩy ngực thách thức nhau và đã nói với K “*mày không đủ tuổi nói chuyện với tao, gọi bố mày với anh mày đến đây*” khi đó K3 và K2 can ngăn, K3 đẩy K1 ra đứng đối diện với K3, lúc này K đứng phía bên phải của K1, khi K đi lấy dao và cầm dao đâm vào bụng phải của K1 thì K1 cũng không để ý, đến khi nhìn thấy K cầm dao và thấy đau thì K1 kéo áo lên thấy vết thương ở phần bụng phía bên phải mới biết đã bị K dùng dao đâm. Sau đó K1 được K3 chở đi viện cấp cứu. Nông Văn K1 thừa nhận nguyên nhân xảy ra sự việc trên K1 có một phần lỗi do say rượu đã gây ra việc tranh cãi, mâu thuẫn với K dẫn đến sự việc bị K dùng dao đâm vào bụng bên phải gây thương tích. Hiện nay gia đình Phan Tùng K đã bồi thường cho Nông Văn K1 số tiền 60.000.000đ, anh K1 không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường thêm khoản nào khác và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người làm chứng Lò Thị K2: Nhất trí với nội dung cáo trạng về D biến mâu thuẫn và sự việc đã xảy ra giữa Phan Tùng K với Nông Văn K1. Tuy nhiên, K2 xác định khi can ngăn K và K1 tại nhà K thì K2 không biết K đi lấy dao lúc nào, không nhìn thấy K dùng dao đâm K1; Lò Thị K2 xác nhận trong quá trình điều tra đã được cơ quan điều tra lấy lời khai nhiều lần và được tự viết bản tự khai nhiều lần, việc khai báo tại cơ quan điều tra là tự nguyện nhưng tại phiên tòa không nhớ nội dung đã khai báo tại cơ quan điều tra.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phan Trọng T: Giữa gia đình ông T với Nông Văn K1 có mối quan hệ họ hàng xa và không có mâu thuẫn gì với nhau; Phan Tùng K là con trai ông và cùng chung sống với vợ chồng ông T; ông T không được chứng kiến sự việc xảy ra xô sát

giữa Phan Tùng K với Nông Văn K1; Sau khi xảy ra sự việc thì K có báo cho gia đình biết và nhờ gia đình lo giúp việc cứu chữa, bồi thường cho bị hại do đó gia đình ông đã cử con trai là Phan Thành L (anh trai của K) đứng ra thỏa thuận và chi phí cấp cứu, cứu chữa cho anh K1 hết 60 triệu đồng. Khoản tiền này là tài sản chung của vợ chồng ông và Phan Tùng K; ông T không yêu cầu Phan Tùng K phải hoàn trả phần tiền gia đình ông đã bồi thường cho bị hại.

+ Anh Phan Thành L trình bày: Anh L không được chứng kiến sự việc xảy ra xô sát giữa Phan Tùng K với Nông Văn K1; ngay sau khi K gây thương tích cho K1 thì K đã gọi điện cho anh L và nhờ anh L đứng ra lo các khoản chi phí cứu chữa cho anh K1. Anh L đã thay mặt gia đình đứng chi trả chi phí cứu chữa và bồi thường cho bị hại Nông Văn K1 tổng số tiền 60 triệu đồng. Số tiền bồi thường trên là tài sản chung của K và bố mẹ anh, anh L không yêu cầu K phải hoàn trả tiền này cho gia đình.

- Kiểm sát viên luận tội: Xuất phát từ việc bị hại Nông Văn K1 đã có những lời lẽ khiêu khích, gây gổ cãi nhau nhiều lần với Phan Tùng K vào ngày mùng 1 tết Nguyên Đán năm 2022; mặc dù K đã kiềm chế không phản ứng lại và đi về nhà, nhưng bị hại Nông Văn K1 vẫn sang nhà K tiếp tục gây sự cãi nhau, xô đẩy nhau với K; do quá bức xúc vì liên tục bị K1 gây sự lại đứng vào ngày mùng 1 tết, nên K đã có hành vi dùng một dao nhọn dài 25cm, lưỡi dài 15,5cm, rộng 3,5cm đâm một nhát vào vùng bụng là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại Nông Văn K1 (sau khi đâm một nhát dao vào vùng bụng của K1, K đã dừng lại không nhằm mục đích tước đoạt mạng sống của K1) gây nên vết thương thấu bụng phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nông Văn K1 là 40%. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của Phan Tùng K là do bị hại Nông Văn K1 có lỗi, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phan Tùng K về tội “*Giết người*” quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Tùng K phạm tội “*Giết người*”;

Về T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có T tiết tăng nặng; bị cáo có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ chi phí cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố được tặng bằng khen, có chú ruột là liệt sĩ; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, Kiểm sát viên đề nghị:

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Tùng K từ 05 năm đến 06 năm tù.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Gia đình bị cáo Phan Tùng K đã bồi thường cho bị hại anh Nông Văn K1 tiền viện phí điều trị và tiền bồi thường sức khỏe với số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng); bị hại Nông Văn K1 không yêu cầu bồi thường thêm.

* *Vật chứng vụ án*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn thu giữ của bị cáo; 02 chiếc áo thu giữ của bị hại (do gia đình bị cáo và bị hại không có yêu cầu nhận tại đồ vật trên).

- Ý kiến của luật sư Nguyễn Bá Q người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn

La; Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các T tiết giảm nhẹ: bị cáo là người dân tộc thiểu số và chưa có tiền án tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố đã được tặng bằng khen, có chú ruột là liệt sĩ; bị cáo phạm tội chưa đạt, nên đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

- Luật sư Phan Ngọc Q1 đồng nhất với ý kiến bào chữa của Luật sư Nguyễn Bá Q.

- Bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MS, Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra về thời gian địa điểm xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi với bị hại dẫn đến việc bị cáo dùng dao đâm bị hại Nông Văn K1, cụ thể:

Khoảng 14 giờ ngày 01/02/2022 (ngày mùng một tết âm lịch) Phan Tùng K, Lò Thị K2, Hà Quốc K3, Nông Văn K1, Mùi Văn T (đều là người cùng bản) đến nhà Hà Huy HH (hàng xóm của K) chúc tết và cùng ăn cơm, uống rượu tại nhà HH. Trong khi ăn cơm, uống rượu Nông Văn K1 hỏi Phan Tùng K về công việc làm ăn của K sau đó hai bên xảy ra tranh cãi nhau, do không muốn tranh cãi mâu thuẫn với K1 nên K rủ K2 và K3 đi về trước, sau đó K, K3, K2 đi bộ về nhà K uống nước. Khoảng 5 phút sau K1 đi xe mô tô đến nhà K thì giữa K1 và K lại tiếp tục xảy ra tranh cãi và dùng tay đẩy vào ngực nhau, lúc này K2 và K3 vào can ngăn đẩy K và K1 ra xa nhau. Do bức xúc việc K1 đã gây gổ khiêu khích cãi nhau tại nhà HH, rồi lại tiếp tục đến nhà K gây sự vào đúng mùng một tết âm lịch, nên khi quan sát thấy tại lan can sân trước cửa nhà (cách chỗ K và K1 đang tranh cãi khoảng 6 mét) có 01 con dao nhọn dài 25cm đặt trên thớt K chạy đến lan can cầm lấy con dao nhọn bằng tay phải rồi lao về phía K1 đâm dao về phía trước trúng vào vùng bụng bên phải của K1 gây vết thương thấu bụng phải, hậu quả Nông Văn K1 bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 40%.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Tùng K khai, bị cáo lấy con dao nhọn ở lan can sân mục đích là để đe dọa K1 chứ không có ý định đâm vào cơ thể của K1, nhưng do lúc

đó T hướng xô đẩy lộn xộn giữa bị cáo với K1 sự can ngăn của K2 và K3 nên K1 đã tự xô vào trúnng con dao nhọn bị cáo đang cầm ở tay phải gây ra vết thương tại vùng bụng phải của K1, bị cáo không cố ý dùng dao đâm K1, không muốn gây thương tích hoặc giết chết K1.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại các biên bản ghi lời khai ngày 01/02; 02/02; 16/02; 08/3 và 16/3/2022 (trong quá trình giải quyết nguồn tin về tội phạm) Phan Tùng K đã khai nhận: *“Khi xảy ra cãi nhau với Nông Văn K1 bị cáo tỉnh táo đủ năng lực kiểm soát hành vi; bị cáo đã dùng dao đâm vào bụng phía bên phải của K1, đâm một phát duy nhất”* (bút lục 273-296);

Ngày 27/3/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện MS, tỉnh Sơn La Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phan Tùng K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại biên bản hỏi cung ngày 10/5/2022, Phan Tùng K khai: *“...Tôi cao 1,72m còn K1 chỉ cao khoảng 1,58m nên tôi cao hơn K1, khi tôi đâm dao tôi chỉ nhằm vào vị trí bụng của K1 để đâm mà thôi ...; Tôi nhận thức việc sử dụng con dao kim loại nhọn dài và đâm vào vùng bụng của K1 hoàn toàn có thể gây chết người ...”* (bút lục 309-312);

Ngày 31/5/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện MS, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Phan Tùng K từ tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự sang tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tại các Biên bản hỏi cung ngày 01/6, 28/6 và 14/7/2022 Phan Tùng K khai: *“... do uống rượu say nên K1 tiếp tục đến nhà tôi gây sự khiêu khích, tại đây tôi (K) và anh K1 có to tiếng, khiêu khích thách thức nhau, do bức tức về thái độ, hành vi của K1 nên tôi đã chạy ra lấy một con dao của gia đình đâm một nhát vào bụng của K1 khiến K1 bị Thương phải đi cấp cứu ...; Tôi chỉ sử dụng dao đâm một phát dứt khoát vào vùng bụng anh K1 rồi rút ra ...; khi đâm tôi có thể cảm nhận được mũi dao đã đi vào trong cơ thể người K1...; Tôi có thể nhận thức rõ việc dùng dao nhọn đâm vào vùng bụng anh K1 nếu không được đưa đi cấp cứu kịp thời có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của anh K1 ...; mục đích là gây thương tích cho K1, không có ý định giết K1”* (bút lục 313-316);

Sau đó, Phan Tùng K thay đổi lời khai, bị cáo khai không có chủ ý dùng dao đâm vào vùng bụng của bị hại mà chủ ý dùng dao đâm vào đùi của bị hại nhằm gây thương tích cho bị hại để bị hại sợ nhưng không may đã đâm trúnng vào bụng bên phải của bị hại.

- Lời khai của bị hại Nông Văn K1:

+ Biên bản ghi lời khai ngày 14/3 và 16/3/2022: *“... khi tôi (K1) và K to tiếng thì K3 vào kéo tôi ra thì thấy K chạy đến lan can lấy dao nhọn đâm vào bụng tôi (K1), tôi không kịp phản xạ gì ...”* (bút lục 389-396)

+ Biên bản ghi lời khai ngày 04/7/2022: *“... Khi tôi (K1) và K to tiếng và dùng tay đẩy vào người nhau lúc này K3 đẩy tôi ra để can ngăn, tôi không biết K đi đâu làm gì. Sự việc xảy ra rất nhanh, ngay sau đó tôi thấy K dùng một con dao đâm vào vùng bụng bên phải của tôi, ...”* (bút lục 387-400).

Các bản tường trình của Nông Văn K1 tại cơ quan điều tra cũng đều thể hiện: Khi K1 và K to tiếng và xô đẩy nhau tại nhà của K thì K đã dùng dao đâm vào bụng K1.

- Lời khai của Lò Thị K2:

+ Biên bản ghi lời khai ngày 01/02/2022: “... Khi thấy K1 đến thì anh K đứng dậy hỏi “chú đến chúc tết hay muốn như thế nào” anh K1 nói: “chẳng muốn gì cả, mày gọi bố mày ra đây, gọi anh mày ra đây”, K trả lời: “Sao lại phải gọi anh tao, bố tao, họ liên quan gì”, vừa dứt lời thì anh K lao đi cầm lấy con dao của gia đình để tại lan can trước cửa nhà lao vào đâm anh K1, đâm xong thì anh K có nói với tôi là: “tìm điện thoại cho anh để anh gọi cho anh L, để báo Công an, anh đâm nó rồi, sau đó K nói với anh K3 là “đưa nó đi cấp cứu” ... (bút lục 413-416).

Các bản khai khác của Lò Thị K2 tại Cơ quan điều tra đều thể hiện: Khi K1 và K to tiếng và huých ngực thách thức nhau tại nhà của K thì K3 vào can ngăn kéo K1 ra phía ngoài thì K chạy ra phía lan can của sân lấy con dao nhọn đặt trên chiếc thớt rồi chạy về phía K1 đang đứng, K2 có can ngăn ôm bụng K kéo lại nhưng không được, khi đi đến sát người K1 thì K đã cầm dao đâm vào phía bụng phải của K1.

- Lời khai của Hà Quốc K3: Tại các Biên bản ghi lời khai ngày 01/02 và 02/02/2022, K3 khai: “... K1 đi xe máy một mình đến sân nhà K và nói với K: “... Mày không đủ quyền nói chuyện với tao, gọi bố mày ra đây”, K nói lại: “Sao lại phải gọi bố em ra”, sau đó tôi thấy K đi về phía lan can sân nhà lấy một con dao đi về phía K1. Tôi thấy K cầm một con dao bằng tay phải và đâm vào dưới bụng bên tay phải của K1...” (bút lục 449-452; 453-456).

Như vậy, lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra đều đồng nhất nội dung về mâu thuẫn, về thời gian, địa điểm, vị trí, cách thức, động tác thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đối với bị hại và đã thể hiện rõ tại biên bản thực nghiệm điều tra và bản ảnh thực nghiệm điều tra (bị cáo, bị hại, người làm chứng đều được tham gia) đã D tả rõ ràng hành vi bị cáo Phan Tùng K sử dụng dao nhọn đâm vào phần bụng phải trên cơ thể của bị hại Nông Văn K1.

Lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: “Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường”; “Bệnh án ngoại khoa Nông Văn K1”; “Kết luận giám định số 56/TgT ngày 25/02/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La kết luận pháp y về thương tích đối với Nông Văn K1”; “Kết luận giám định số 253/22/TC-ADN ngày 15/6/2022 của Viện pháp y Quốc gia kết luận về AND thu được từ chất bám trên con dao gửi giám định”; “Biên bản kiểm tra, xác định trọng lượng, đặc điểm đồ vật (con dao nhọn của bị cáo và vết thủng trên hai chiếc áo của bị hại) và Bản ảnh nhận dạng”; “Biên bản xác định T trạng vết thương của Nông Văn K1 + Bản ảnh”; phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng đã thay đổi tại phiên tòa.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo trong quá trình điều tra đã thể hiện: khi thực hiện hành vi dùng dao nhọn đâm vào vị trí bụng bên phải của bị hại thì bị cáo

vẫn tinh táo, đủ năng lực kiểm soát hành vi và nhận thức được việc sử dụng con dao kim loại nhọn dài 25cm, lưỡi dao dài 15,5cm, rộng 3,5cm (là hung khí nguy hiểm) đâm vào vùng bụng phải của bị hại (là vùng trọng yếu của cơ thể của bị hại) hoàn toàn có thể gây chết người. Nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả vẫn thực hiện hành vi phạm tội và đã gây ra vết thương thấu bụng phải của bị hại làm rách phân thùy gan 5-6, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nông Văn K1 là 40%. Hậu quả bị hại Nông Văn K1 không chết là do được đưa đi bệnh viện cấp cứu kịp thời. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, tại phiên tòa ngày 23/9/2022, Hội đồng xét xử đã Quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La điều tra bổ sung, trong đó đề nghị xem xét hành vi phạm tội của bị cáo Phan Tùng K dấu hiệu vi phạm tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự, vì nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của Phan Tùng K là do bị hại Nông Văn K1 có lỗi. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết của vụ án và căn cứ khoản 1 Điều 298 Bộ luật Hình sự tiến hành xét xử vụ án theo tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Phan Tùng K.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần có mức hình phạt thỏa đáng, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “*phạm tội chưa đạt*”, hậu quả chết người chưa xảy ra, nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; không có tiền án tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ các chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho bị hại Nông Văn K1; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ có thành tích xuất sắc trong công tác được tặng nhiều bằng khen và bị cáo có chú ruột là liệt sĩ. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt (*trong đó, mức hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự trong trường hợp phạm tội chưa đạt là phạt tù từ 5 năm 03 tháng đến 11 năm 03 tháng*), nên có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo như ý kiến đề nghị của Luật sư và Kiểm sát viên tại phiên tòa; Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù, xét thấy mức hình phạt trên là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả hành

vi phạm tội của bị cáo, nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự: Xét thấy, bị cáo làm nghề lao động tự do, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường các khoản chi phí cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho bị hại với tổng số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng), bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Xét thấy việc thỏa thuận tự nguyện bồi thường trên là hợp pháp, không trái pháp luật nên được ghi nhận.

[7] Về vật chứng, đồ vật, tài sản trong vụ án:

- Đối với 01 con dao nhọn thu giữ của bị cáo Phan Tùng K, đây là đồ vật của gia đình bị cáo dùng trong sinh hoạt, ông Phan Trọng T không có yêu cầu muốn nhận lại, xét thấy con dao này là vật bị cáo sử dụng để phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc áo khoác dài tay màu xám-đen nhãn hiệu Matal và 01 áo phông cộc tay màu xám nhãn hiệu Barichysi, thu giữ của bị hại anh Nông Văn K1, anh K1 không có yêu cầu muốn nhận lại. Xét thấy hai chiếc áo trên đã cũ hỏng và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, khoản 3 Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Tùng K phạm tội “Giết người”.

- Xử phạt bị cáo Phan Tùng K 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 29/3/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa gia đình bị cáo Phan Tùng K với bị hại Nông Văn K1 về việc gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) và bị hại không có yêu cầu gì thêm.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, bên trong chứa 01 con dao bằng kim loại (dao nhọn), dao dài 25cm, chuôi dao bằng kim loại dài 9,5cm, đường vành rộng 7,7cm, lưỡi dao dài 15,5cm x rộng 3,5cm, thu giữ của Phan Tùng K.

- 01 (một) Áo khoác dài tay màu xám - đen nhãn hiệu Matal, mặt trước áo cách chân áo lên 21,5cm, có vết rách thủng lớp vải bờ mép sắc gọn, dài 03cm, theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái sang phải áo cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) Áo phông cộc tay màu xám nhãn hiệu Barichysi; cỡ XL tại mặt trước thân áo, cách chân áo lên 24cm có vết rách làm thủng lớp vải, bờ mép sắc gọn dài 03cm, theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, áo cũ, đã qua sử dụng.

(Tên, số lượng, khối lượng, đặc điểm, T trạng của vật chứng, tài sản: Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Tùng K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (đều có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC01 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Huy Hiệp